

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**

**HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC – TUẦN 16**

**MÔN NGỮ VĂN – KHỐI 12**

|  |
| --- |
| **NỘI DUNG** |
| **Tên bài học/ Chủ đề - Khối Lớp** | **Người lái đò sông Đà – Nguyễn Tuân** |
| **Hoạt động 1: *Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu*** | 1. **Tài liệu tham khảo:**
* SGK Ngữ Văn 12 – tập một (bản chuẩn)

**Văn bản: Luyện tập**  2.**Yêu cầu*** Học sinh ghi chép đầy đủ Phụ lục 1 vào vở.
* Xử lý các thông tin trong SGK (Kết quả cần đạt; Tìm hiểu chung; Chi tiết trọng tâm trong văn bản; Từ khó; Trả lời phần hướng dẫn học bài; Ghi nhớ sau mỗi bài học)
* Trong quá trình đọc, học, tiếp cận kiến thức Học sinh có thắc mắc (nếu có) thì điền vào “Phiếu tổng hợp thắc mắc” (Phụ lục 2 – đính kèm) và liên hệ với GVBM để giải đáp thắc mắc.
 |
| **Hoạt động 2: *Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học*** | Hoàn thành bài tập được giao hoặc “Phiếu học tập” (Phụ lục 3 – đính kèm). Sau đó, chụp và nộp lại cho GV. |

**I. Tìm hiểu chung:**

1.Tác giả: (Xem lại phần tiểu dẫn bài Chữ người tử tù, SGK Ngữ văn 11, tập I, tr 107).

**2.Tác phẩm Người lái đò Sông Đà:**

- Bài tùy bút được in trong tập Sông Đà (1960).

- Thành quả thu hoạch được trong chuyến đi gian khổ và hào hứng tới miền Tây Bắc rộng lớn, xa xôi.

- Tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật độc đáo của Nguyễn Tuân: uyên bác, tài hoa, không quản nhọc nhằn để cố gắng khai thác kho cảm giác và liên tưởng phong phú, bộn bề, nhằm tìm ra những chữ nghĩa xác đáng nhất.

- Cho thấy diện mạo của một Nguyễn Tuân mới mẻ, khao khát được hòa nhịp với đất nước và cuộc đời (không giống với Nguyễn Tuân trước cách mạng, con người chỉ muốn xê dịch cho khuây cảm giác ″thiếu quê hương″)

- Cảm hứng chủ đạo: Nhiệt tình ca ngợi Tổ quốc, ca ngợi nhân dân của một nhà văn mà trái tim đang tràn đầy niềm hứng khởi khi thấy nay mình đã có đất nước, mình đã không còn ″thiếu quê hương″.

**II. Đọc - hiểu văn bản:**

**1. Hình tượng con sông Đà:**

**a. Con sông Đà hung bạo:**

- Quan sát công phu, tìm hiểu kĩ càng để khắc họa sự hung bạo trên nhiều dạng vẻ:

+ Trong phạm vi một lòng sông hẹp, như chiếc yết hầu bị đá bờ sông chẹt cứng.

+ Trong khung cảnh mênh mông hàng cây số của một thế giới đầy gió gùn ghè, đá giăng đến chân trời và sóng bọt tung trắng xóa.

+ Những cái hút nước xoáy tít lôi tuột mọi vật xuống đáy sâu.

+ Những trùng vi thạch trận sẵn sàng nuốt chết con thuyền và người lái.

+ Âm thanh luôn thay đổi: oán trách à khiêu khích, chế nhạo → rống lên.

- Mượn ở các ngành, các bộ môn trong và ngoài nghệ thuật để làm nên hàng loạt so sánh liên tưởng, tưởng tượng kì lạ, bất ngờ.

+ Hình dung một cảnh tượng rất đỗi hoang sơ bằng cách liên tưởng đến hình ảnh của chốn thị thành, có hè phố, có khung cửa sổ trên ″cái tầng nhà thứ mấy nào vừa tắt phụt đèn điện″.

+ Tả cái hút nước quãng Tà Mường Vát: nước thở và kêu như cửa cống cái bị sặc, ặc ặc lên như vừa rót dầu sôi vào.

+ Lấy hình ảnh ″ô tô sang số nhấn ga″ trên ″quãng đường mượn cạp ra ngoài bờ vực″ để ví von với cách chèo thuyền…

+ Tưởng tượng về cú lia ngược của chiếc máy quay từ đáy cái hút nướcà cảm thấy có một cái thành giếng xây toàn bằng nước sông xanh ve một áng thủy tinh khối đúc dày.

+ Dùng lửa để tả nước:

→ Biểu tượng về sức mạnh dữ dội và vẻ đẹp hùng vĩ của thiên nhiên đất nước.

→ Bậc kì tài trong lĩnh vực sử dụng ngôn từ (sự phá cách mà ngoại trừ các tay bút thực sự tài hoa, không ai làm nổi).

**b. Con sông Đà trữ tình:**

\* Sự tài hoa đã làm nên sức gợi cảm của một dòng chảy trữ tình:

- Viết những câu văn mang dáng dấp mềm mại, yên ả, trải dài như chính dòng nước: con sông Đà tuôn dài như một áng tóc trữ tình,...

- Dụng công tạo ra một không khí mơ màng, khiến người đọc có cảm giác như được lạc vào một thế giới kì ảo.

+ Con sông giống như một cố nhân lâu ngày gặp lại.

+ Nắng cũng ″giòn tan″ và cứ hoe hoe vàng mãi cái sắc Đường thi ″yên hoa tam nguyệt″

+ Mũi thuyền lặng lẽ trôi trên dòng nước lững lờ như thương như nhớ.

+ Con hươu thơ ngộ trên áng cỏ sương như biết cất lên câu hỏi không lời.

+ Bờ sông hoang dại và hồn nhiên như một bờ tiền sử, phảng phất nỗi niềm cổ tích.

\* Đây là kết quả của những công phu tìm tòi khó nhọc của một người nhất quyết không bằng lòng với những tri thức hời hợt, hoặc đã quen nhàm (Dẫn chứng: miêu tả nước sông Đà thay đổi theo mùa).

→ Sự tài hoa đã đem lại cho áng văn những trang tuyệt bút.

→ Tạo dựng nên cả một không gian trữ tình đủ sức khiến người đọc say đắm,ngất ngây.

**2. Hình tượng người lái đò trong cuộc chiến đấu với con sông Đà hung bạo**

- Tính chất cuộc chiến: không cân sức

+ Sông Đà: sóng nước hò reo quyết vật ngửa mình thuyền; thạch trận với đủ 3 lớp trùng vi vây bủa, được trấn giữ bởi những hòn đá ngỗ ngược, hỗn hào và nham hiểm → dữ dội, hiểm độc với sức mạnh được nâng lên hàng thần thánh.

+ Con người: nhỏ bé, không hề có phép màu, vũ khí trong tay chỉ là chiếc cán chèo trên một con đò đơn độc hết chỗ lùi.

- Kết quả: Thác dữ đã không chặn bắt được con thuyền; con người chiến thắng sức mạnh thần thánh của tự nhiên.

+ Con người cưỡi lên thác ghềnh, xé toang hết lớp này đến lớp kia của trùng vi thạch trận; đè sấn được sóng gió, nắm chặt cái bờm sóng mà thuần phục sự hung hãn của dòng sông.

+ Những thằng đá tướng phải lộ sự tiu nghỉu, thất vọng qua bộ mặt xanh lè.

- Nguyên nhân làm nên chiến thắng: sự ngoan cường, dũng cảm, tài trí, chí quyết tâm và nhất là kinh nghiệm đò giang sông nước, lên thác xuống ghềnh.

\* Nhận xét:

+ Thiên nhiên: vàng; con người lao động: vàng mười →trong cảm xúc thẩm mĩ của tác giả, con người đẹp hơn tất cả và quý giá hơn tất cả.

+ Con người được ví với khối vàng mười quý giá lại chỉ là những ông lái, nhà đò nghèo khổ, làm lụng âm thầm, giản dị, vô danh.

+ Những con người vô danh đó đã nhờ lao động, nhờ cuộc đấu tranh chinh phục thiên nhiên mà trở nên lớn lao, kì vĩ, hiện lên như đại diện của Con Người.

⇒ Nét độc đáo trong cách khắc hoạ:

- Tô đậm nét tài hoa nghệ sĩ.

- Tạo tình huống đầy thử thách để nhân vật bộc lộ phẩm chất.

- Sử dụng ngôn ngữ miêu tả đầy cá tính, giàu chất tạo hình.

\* Khúc hùng ca ca ngợi con người, ca ngợi ý chí của con người, ca ngợi lao động vinh quang đã đưa con người tới thắng lợi trước sức mạnh tựa thánh thần của dòng sông hung dữ. Đó chính là những yếu tố làm nên chất vàng mười của nhân dân Tây Bắc và của những người lao động nói chung.

**III. Tổng kết:**

- Tác phẩm: Ngợi ca vẻ đẹp vừa kì vĩ, hào hùng, vừa trữ tình, thơ mộng của thiên nhiên và nhất là của con người lao động bình dị ở miền Tây Bắc

- Tác giả Nguyễn Tuân:

+ Tình yêu đất nước say đắm, thiết tha.

+ Lao động nghệ thuật nghiêm túc, cần cù, công phu.

+ Tài hoa, uyên bác trong việc dùng chữ nghĩa.

**PHỤ LỤC 1**

**- Làm câu 5 phần Hướng dẫn học bài ở lớp**

**- Làm bài tập 1,2 phần Luyện tập ở nhà**

Bài làm

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………